TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦN ĐƯỚC** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2024/HS-ST
Ngày: 03-7-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN ĐƯỚC, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bích Phượng

2. Ông Nguyễn Đăng Khoa

Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Lệ Trinh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Đước, tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Đước, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Vi – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Đước, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2024/TLST-HS, ngày 06 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2024/QĐXXST-HS, ngày 21 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 08/2024/HSST-QĐ, ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cần Đước đối với bị cáo:

Chung Anh D, sinh năm 1974

ĐKTT: Số C, đường H, khu phố D, phường B, thị xã G, tỉnh Tiền Giang

Chỗ ở hiện tại: ấp T, xã M, huyện C, tỉnh Long An.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chung X, sinh năm 1936 (đã chết) và bà Võ Thị B, sinh năm 1932 (đã chết). Bị cáo có vợ tên Lê Phạm Thị Thủy C đã ly hôn, có 01 người con sinh năm 2000.

- Tiền sự: Không

- Tiền án:

+ Tại Bản án số 17/2012/HS-ST ngày 01/6/2012, bị Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xử phạt 10 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 01 năm tù về tội Trốn khỏi nơi giam giữ, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 11/02/2022.

+ Tại Bản án số 23/2012/HS-ST ngày 15/6/2012, bị Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xử phạt 03 năm tù về tội Trốn khỏi nơi giam giữ, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 11/02/2022.

+ Tại Bản án số 25/2023/HS-ST ngày 20/7/2023, bị Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xử phạt 06 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đang chấp hành án.

Bị cáo đang thi hành án phạt tù tại Trại giam C1, tỉnh Đồng Tháp thuộc Cục C2- Bộ C3 (xin xét xử vắng mặt)

- *Những người chứng kiến:*

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm: 1971 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã M, huyện C, tỉnh Long An.

2. Ông Nguyễn Văn H1, sinh năm: 1964 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã M, huyện C, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10giờ 50 phút ngày 05/12/2023, lực lượng Công an kiểm tra phòng T (nhà trọ H2) thuộc ấp T, xã M, huyện C, tỉnh Long An do Chung Anh D thuê trọ thì phát hiện tại vị trí giữa phòng có 01 (một) cái bàn nhựa màu xanh, trên bàn có 01 (một) hộp giấy ghi chữ CAFÉ VIỆT, bên trong hộp giấy có 01 (một) gói nylon rãnh khép sọc màu đỏ chứa chất nghi là ma túy; tại vị trí trên sàn gác lững trong phòng có 01 (một) cái hộp giấy màu vàng bên trong chứa 01 (một) gói nylon lớn rãnh khép sọc màu đỏ chứa chất nghi là ma túy và 01 (một) gói nylon nhỏ rãnh khép sọc màu đỏ chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy. D khai nhận đó là chất ma túy, D cất giấu nhằm để D sử dụng nên Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ, niêm phong các chất nghi là ma túy và gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số: Tại Kết luận giám định số: 1271/KL-KTHS ngày 13/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh L, kết luận:

1. Túi niêm phong mã số NS4A 159611: Chất bột màu trắng đựng trong 01 (một) túi nylon có rãnh khép viền đỏ được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,9180 gam, loại Heroine (heroin), có tên khoa học là D1 được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

2. Túi niêm phong mã số NS4A 159675:

Chất bột màu trắng đựng trong 01 (một) túi nylon có rãnh khép viền đỏ được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,5286 gam, loại Heroine (heroin), có tên khoa học là D1 được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015

sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Methamphetamine.

Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nylon có rãnh khép viền đỏ được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2121 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Chung Anh D khai nhận: bản thân D là người nghiện ma túy và bị bệnh HIV nên khoảng đầu tháng 10 năm 2023, D đến thuê phòng trọ số 4 nhà T thuộc ấp T, xã M, huyện C, tỉnh Long An để sinh sống. Vào khoảng trước tháng 12 năm 2023, D đến khu vực hẻm B, gần cầu S thuộc Quận H, thành phố Hồ Chí Minh mua của một người phụ nữ không rõ họ tên, địa chỉ 01 (một) gói ma túy Heroine, không nhớ rõ mua bao nhiêu tiền, sau đó được những người nghiện ma túy không rõ họ tên, địa chỉ cũng ở khu vực hẻm B cho D 01 gói ma túy đá, D đem về phòng trọ số 4 nhà T thuộc ấp T, xã M, huyện C, tỉnh Long An sử dụng một ít ma túy loại heroin, còn ma túy đá thì chưa sử dụng, số ma túy còn lại D cất giấu trong hộp giấy màu vàng bỏ trên gác lửng trong phòng trọ, để dành sử dụng cho bản thân. Đến ngày 02/12/2023, D tiếp tục đến hẻm Ba C, gần cầu S thuộc Quận H, thành phố Hồ Chí Minh mua của người phụ nữ trên 01 (một) gói ma túy Heroine với số tiền 2.000.000 đồng đem về phòng trọ sử dụng một ít, số còn lại D cất giấu vào hộp giấy có chữ CAFÉ VIỆT để trên bàn nhựa trong phòng trọ, để dành sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 10 giờ 50 phút ngày 05/12/2023, lực lượng Công an kiểm tra phòng trọ phát hiện số ma túy nêu trên. Công an đã kiểm tra thu giữ tang vật nói trên và qua test nhanh D dương tính vơi ma túy.

Ngoài số ma túy đã thu giữ, quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện C còn tạm giữ của Chung Anh D: 08 (tám) bơm kim tiêm dài 11,5cm; 05 (năm) gói nylon rỗng bên trong không chứa gì, kích thước (8 x 5)cm; 01 (một) hộp giấy màu vàng, kích thước (14 x 13 x 3,5)cm và 01 (một) hộp giấy có chữ CAFÉ VIỆT kích thước (14 x 9 x 8) cm.

Tại biên bản lấy lời khai của Tòa án nhân dân huyện Cần Đước, bị cáo Chung Anh D xác định hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, bị cáo ăn năn hối cải về hành vi của mình, do bị cáo đang chấp hành án, điều kiện kinh tế khó khăn nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hành phạt và bị cáo xin xét xử vắng mặt.

Cáo trạng số 37/CT-VKSCĐ, ngày 03 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Đước đã truy tố bị cáo Chung Anh D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Chung Anh D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt:

Áp dụng điểm b, o khoản 2 Điều 249; các Điều 38, 50; 56 điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Chung Anh Dũng từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm 06 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 06 năm tù theo Bản án hình sự sơ thẩm số 25/HSST, ngày 20/7/2023 của Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo có khó khăn về kinh tế, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

- Mẫu còn lại sau giám định có khối lượng 0,5863 gam chất bột màu trắng (túi niêm phong NS4A 159611); 0,3374 gam chất bột màu trắng và 0,1253 gam tinh thể màu trắng (túi niêm phong NS4A 159675). Tất cả mẫu còn lại sau giám định và vỏ bao đựng mẫu được đóng gói niêm phong số 1271.

- 08 (tám) bơm kim tiêm dài 11,5cm; 05 (năm) gói nylon rỗng bên trong không chứa gì, kích thước (8 x 5)cm; 01 (một) hộp giấy màu vàng, kích thước (14 x 13 x 3,5)cm và 01 (một) hộp giấy có chữ CAFÉ VIỆT kích thước (14 x 9 x 8) cm

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Đước, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện hợp pháp.

[2] Bị cáo Chung Anh D đề nghị được xét xử vắng mặt nên căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo D.

[3] Qúa trình điều tra và tại biên bản lấy lời khai của Tòa án nhân dân huyện Cần Đước, bị cáo Chung Anh D đã khai nhận hành vi như cáo trạng đã truy tố. Lời khai bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường; phù hợp với Kết luận giám định số 1271/KL-KTHS, ngày 13/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh L; phù hợp với lời khai của người chứng kiến.

Do đó có đủ cơ sở xác định trong thời gian từ tháng 10 năm 2023 đến ngày 05/12/2023, tại phòng T (nhà trọ H2) thuộc ấp T, xã M, huyện C, tỉnh

Long An bị cáo Chung Anh D đã 02 lần thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Cụ thể: lần thứ nhất, từ tháng 10 đến tháng 11 năm 2023, D mua 01 (một) gói ma túy Heroine của người phụ nữ không rõ họ tên khu vực hẻm Ba C, gần cầu S thuộc Quận H, Tp. Hồ Chí Minh và được những người nghiện ma túy cho D 01 (một) gói ma túy đá, đem về sử dụng, số ma túy còn lại có khối lượng 0,5286 gam, loại Heroine và 0,2121 gam, loại Methamphetamine. Lần thứ hai, ngày 02/12/2023, D mua một gói ma túy Heroine của người phụ nữ cũng ở địa điểm nêu trên đem về sử dụng một ít, số ma túy còn lại có khối lượng 0,9180 gam, loại Heroine nhằm mục đích để sử dụng.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Đước đã truy tố bị cáo Chung Anh D ra trước Tòa án nhân dân huyện Cần Đước để xét xử về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Tại Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

...

o) Tái phạm nguy hiểm."

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết ma túy là loại chất gây nghiện, bị cấm sử dụng, chỉ được sử dụng trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, y khoa …. Ma túy không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của con người, từ việc sử dụng ma tuý đã làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác và là một trong những nguyên nhân làm lan truyền căn bệnh HIV/AIDS. Nhà nước thống nhất quản lý và nghiêm cấm các hành vi như sản xuất, mua bán, tàng trữ, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo là người có tiền án về tội rất nghiêm trọng, đã tái phạm chưa được xóa án tích, bị cáo là người có đầy đủ năng lực, có nhân thân xấu về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và mua bán trái phép chất ma túy nên bị cáo phải biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy sẽ bị xử lý theo pháp luật nhưng chỉ vì nghiện mà túy, bị cáo đã bất chấp để thực hiện hành vi tàng trữ chất ma túy nhằm sử dụng trái phép.

[5] Từ những phân tích và nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định bị cáo Chung Anh D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và loại ma túy mà bị cáo tàng trữ có khối lượng 0,9180 gam, loại Heroine (heroin), khối

lượng 0,5286 gam, loại Heroine (heroin) và khối lượng 0,2121 gam, loại Methamphetamine, tức trên 0,1 gam đến dưới 5 gam. Do đó hành vi của bị cáo D thuộc trường hợp quy định tại điểm b, o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[6] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm 06 tháng tù, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo, đề cao tính nghiêm minh của pháp luật và phòng ngừa chung. Hiện bị cáo đang phải chấp hành hình phạt 06 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Quyết định thi hành án phạt tù số 70/2023/QĐ-CA, ngày 27/9/2023 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Tiền Giang đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 25/HSST, ngày 20/7/2023 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Tiền Giang. Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt của nhiều bản án, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung.

[8] Bị cáo khó khăn về kinh tế nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng:

[9.1] Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,5863 gam chất bột màu trắng (túi niêm phong NS4A 159611); 0,3374 gam chất bột màu trắng và 0,1253 gam tinh thể màu trắng (túi niêm phong NS4A 159675). Tất cả mẫu còn lại sau giám định và vỏ bao đựng mẫu được đóng gói niêm phong số 1271. Đây là ma túy, là vật cấm tàng trữ, mua bán nên quyết định tịch thu, cho tiêu hủy.

[9.2] Đối với 08 (tám) bơm kim tiêm dài 11,5cm; 05 (năm) gói nylon rỗng bên trong không chứa gì, kích thước (8 x 5)cm; 01 (một) hộp giấy màu vàng, kích thước (14 x 13 x 3,5)cm và 01 (một) hộp giấy có chữ CAFÉ VIỆT kích thước (14 x 9 x 8) cm, đây là các công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

[10] Đối với 08 bơm kim tiêm thu giữ trong phòng trọ, D khai nhận đây là số kim tiêm D mua, đã dùng 04 kim tiêm để tiêm thuốc giảm đau điều trị bệnh HIV và 04 kim tiêm đã dùng để sử dụng trái phép chất ma túy, do không đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan CSĐT không xem xét xử lý là phù hợp.

[11] Đối với người phụ nữ D khai đã bán ma túy cho D tại hẻm Ba C, gần cầu S, Quận H, Tp. Hồ Chí Minh và đối tượng cho D gói ma túy đá do không biết rõ họ tên, địa chỉ nên không làm việc được. Cơ quan CSĐT Công an huyện C có Công văn thông báo đến Cơ quan CSĐT Công an Q, Tp.Hồ Chí Minh phối hợp điều tra xử lý theo quy định pháp luật là phù hợp.

[12] Buộc bị cáo Chung Anh D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Chung Anh D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm b, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Chung Anh D 06 (Sáu) năm tù.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt chung với Bản án số 25/HSST, ngày 20/7/2023 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

Buộc bị cáo Chung Anh D chấp hành hình phạt chung là 12 (Mười hai) năm tù, thời gian tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 05 tháng 4 năm 2023 đến ngày 30 tháng 5 năm 2023 theo Bản án số 25/2023/HS-ST ngày 20/7/2023 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Tiền Giang.

Tiếp tục giam bị cáo Chung Anh D theo Quyết định thi hành án phạt tù số 70/2023/QĐ-CA, ngày 27/9/2023 của Tòa án nhân dân thị xã G, tỉnh Tiền Giang để đảm bảo việc thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy:

2.1. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,5863 gam chất bột màu trắng (túi niêm phong NS4A 159611); 0,3374 gam chất bột màu trắng và 0,1253 gam tinh thể màu trắng (túi niêm phong NS4A 159675). Tất cả mẫu còn lại sau giám định và vỏ bao đựng mẫu được đóng gói niêm phong số 1271.

2.2. 08 (tám) bơm kim tiêm dài 11,5cm; 05 (năm) gói nylon rỗng bên trong không chứa gì, kích thước (8 x 5)cm; 01 (một) hộp giấy màu vàng, kích thước (14 x 13 x 3,5)cm và 01 (một) hộp giấy có chữ CAFÉ VIỆT kích thước (14 x 9 x 8) cm.

(Các vật chứng này hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Cần Đước quản lý theo quyết định chuyển vật chứng số 21/QĐ-VKSCĐ ngày 03/5/2024 và biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 04/5/2024).

3. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Chung Anh D.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Chung Anh D chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01b);
- VKSND huyện Cần Đước (01b);
- VKSND tỉnh Long An (01b);
- CQCSĐT Công an huyện (01b);
- Chi cục THADS huyện (01b);
- Trại giam C;
- Bị cáo (01b);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Thanh Nhung